

Nhon Trạch, ngày 10 tháng 01 năm 2019

QUI CHẾ CHI TIÊU NỘI BỘ
Thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính Năm 2019

Kính gửi: - Phòng Tài chính – Kế hoạch.
- Kho Bạc Nhà nước Huyện Nhơn Trạch.

- Căn cứ Nghị định 130/2005/NĐ.CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng chính phủ về việc “quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước”.

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 71/TTLT-BTC-BNV ngày 30 tháng 5 năm 2014 của liên tịch Bộ Tài chính- Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước”.

- Căn cứ văn bản số 84/KH-TC ngày 8/8/2003 của phòng Tài chính- Kế hoạch về việc thực hiện đề án khoán biên chế và kinh phí QLHC.

- Căn cứ vào quyết định số 8972/QĐ-UBH ngày 20/12/2017 của UBND Huyện Nhơn Trạch về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước huyện Nhơn Trạch năm 2018.

Phòng Y tế và BCH.CĐ cơ sở bàn bạc, thống nhất xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018 và thông qua toàn thể CBCC cùng nhất trí thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ.

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG:

Phòng Y tế là đơn vị hành chính thuộc UBND huyện Nhơn Trạch có chức năng giúp UBND huyện quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực y tế trên địa bàn huyện. Tổng số biên chế được giao năm 2019 là: 06 CBCC, hiện tại đơn vị có số biên chế là 06 CBCC .

Để thực hiện tốt đề án khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính, phòng Y tế xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019 trên tinh thần tiết kiệm các khoản chi thường xuyên để tăng thu nhập cho CBCC trong đơn vị, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyên môn được giao.

II. NỘI DUNG CHI TIÊU:

- Tổng kinh phí được phân bổ năm 2019: 842.000.000 đồng

Trong đó: + Chi quản lý Nhà nước: 819.000.000 đồng

+ Chi công tác an toàn vệ sinh thực phẩm: 23.000.000 đồng

Căn cứ biên chế và kinh phí hành chính được giao, đơn vị sắp xếp công việc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đồng thời, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trên tinh thần tiết kiệm để tăng thu nhập cho CB.CNV trong đơn vị như sau:

1. Chi quản lý nhà nước:

1.1: Lương và các khoản đóng góp theo lương :

Thực hiện chi trả lương và các khoản đóng góp theo hệ số lương của biên chế hiện có đúng qui định.

1.2: Các hoạt động thường xuyên:

- Dịch vụ công cộng: Tiền điện hàng tháng nộp theo định mức của VP.HĐND và UBND huyện.

- Vật tư văn phòng: Tổ chức quản lý chặt chẽ việc sử dụng vật tư văn phòng, quản lý sử dụng tiết kiệm có hiệu quả.

- Thông tin tuyên truyền liên lạc:

+ Hạn chế sử dụng điện thoại cơ quan cho việc riêng và các liên hệ khác không cần thiết, giao cho cán bộ phụ trách văn thư kiểm tra quản lý việc sử dụng điện thoại, xây dựng ý thức việc sử dụng điện thoại đến toàn thể CBCC.

+ Đối với cước phí bưu chính, tạp chí, sách báo sử dụng đúng qui định phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị.

- Chi hội nghị : Chi tổ chức hội nghị khi cần thiết theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan theo Quyết định số 40/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 của Bộ Tài Chính, chi tiền nước uống trong hội nghị tối đa không quá mức 40.000 đồng / ngày / đại biểu (02 buổi).

- Công tác phí: Sử dụng khoán công tác phí hàng tháng với định mức: 300.000đ/người/tháng đối với công chức phụ trách kế toán, văn thư.

- Hỗ trợ tiền xăng công tác cho mỗi CBCC là 300.000đ/người/tháng đối với công chức còn lại.

- Chi phí thuê mướn: thuê xe đi công tác, thuê người quét dọn, làm vệ sinh, giữ xe.

- Sửa chữa thường xuyên TSCĐ: Thực hiện theo nhu cầu phục vụ công tác chuyên môn của đơn vị.

- Chi khác: Hạn chế các khoản chi khác để tăng thu nhập cho CBCC.

2. Chi phục vụ công tác an toàn thực phẩm:

Chi hỗ trợ công tác thẩm định cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được tính theo số cử được thẩm định trong năm với số tiền 50.000đ/người/cơ sở x 05 người.

Chi phí phục vụ cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí như: Văn phòng phẩm, vật tư văn phòng

Chi phí sửa chữa thường xuyên tài sản, máy móc, thiết bị trực tiếp cho việc thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.

Chi thuê phương tiện vận chuyển đoàn đi thăm định cơ sở.

Các khoản chi khác liên quan đến thực hiện công việc, dịch vụ và thu phí.

PHÂN BỐ THU NHẬP VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ

Sau khi trừ các khoản chi, số tiền tiết kiệm được sẽ phân bổ theo Nghị định 130/2005/NĐ.CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Thủ tướng chính phủ cụ thể như sau:

- Thu nhập tăng thêm CBCC trong đơn vị được tính từ tháng 01/2019, số tiền tăng thêm được thống nhất 1 trong 2 phương án chi như sau:

+ Chia đều cho tất cả CBCC

+ Chi theo phân loại (A,B,C)

- Phúc lợi tập thể: Chi tết, ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2, lễ 30/4-01/5, lễ 02/9; thăm ốm, hiếu hỉ, đám tang, hỗ trợ các hoạt động đoàn thể,..... Đến cuối năm Thủ trưởng đơn vị và BCH.CĐ xử lý số chênh lệch (nếu có).

- Quỹ khen thưởng: Căn cứ nhận xét đánh giá của hội đồng thi đua đơn vị cuối năm để xét khen thưởng CBCC trong đơn vị.

NỘI DUNG CHI NGOÀI ĐỊNH MỨC KHÁC

Trong năm đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được TT.UBND huyện phân công tổ chức, dự họp thay UBND huyện, các khoản trang bị tài sản lớn, cơ quan sẽ lập tờ trình để TT.UBND huyện duyệt chi ngoài định mức khoán.

Qui chế này được họp thông qua toàn thể CBCC trong đơn vị và được sự thống nhất 100%.

CHỦ TỊCH CƠ CẤU



Phan Hải Đường

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Văn Hồng